TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 42/2025/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày21 tháng9năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:16/2024/TLST- DS ngày21tháng3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Võ Thị Bích P; sinh năm: 1977

Trú tại: Số XXX, đường L, phường T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: 1/ Trần Văn B; sinh năm: 1988

Trú tại: Số AAA, khu vực P, phường H, thành phố Cần Thơ.

2/ Nguyễn Thanh Nhung; sinh năm: 1990

Trú tại: Số AA, Nguyễn Cư T, phường Ni, thành phố Cần Thơ.

** Bị đơn:* 1/ Nguyễn Thị P T; sinh năm: 1977

2/ Lê Minh P; sinh năm: 1974

Trú tại: Khu vực X, phường Đ, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Bào Tấn Đ; sinh năm: 1966

Trú tại: Ấp X, xã P, thành phố Cần Thơ.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*1.Về nội dung:*Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ký ngày 11/8/2016 tại Văn phòng công chứng Ngã Bảy; số công chứng 1484; Quyển số 02/2016/TP/CC-SCC/HĐGD giữa bà Võ Thị Bích P và bà Nguyễn Thị P T, ông Lê Minh P. Phía bị đơn bà Nguyễn Thị P T và ông Lê Minh P có trách nhiệm trả cho phía nguyên đơn là bà Võ Thị Bích P tổng số tiền là

550.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi triệu đồng). Trong đó: Tiền gốc là 300.000.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và tiền lãi là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất tương ứng đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

*2.Về án phí dân sự sơ thẩm:*Nguyên đơn bà Võ Thị P T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai thu tiền số 0005713 ngày 11/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13 – Cần Thơ). Số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nguyên đơn bà Võ Thị P T được nhận lại.

3. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Võ Thị P T tự nguyện chịu số tiền chi phí tố tụng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) được khấu trừ từ 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp tại Tòa án. Bà Võ Thị P T không phải thực hiện thêm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**** Nơi nhận:***
- TAND TP.Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 – Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung